

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH I: “AN TOÀN ĐI TRÊN TÀU THUYỀN”

Thứ 2 ngày 17 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Đề tài: Dạy KNCH bài: “Em đi chơi thuyền” - ST Trần Kiết Tường

Nghe hát: Lá thuyền ước mơ – ST Thảo Linh

TCÂN: Giai điệu vui nhộn

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát và tên tác giả, trẻ hiểu nội dung bài hát.
- Trẻ cảm nhận được giai điệu vui tươi, nhí nhảnh của bài hát và biết cách chơi trò chơi.
- Trẻ biết được ý nghĩa của các PTGT và biết tuân thủ luật giao thông.

2. Kỹ năng

- Rèn trẻ hát đúng giai điệu bài hát, thể hiện được sắc thái vui tươi của bài hát
- Rèn cho trẻ có kỹ năng hát to, tự tin khi hát

3. Thái độ

- Chú ý nghe cô giáo hát, biết hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát.
- Giáo dục trẻ an toàn khi ngồi trên thuyền, tàu, xe,... Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô:

- + Nhạc bài hát “ Em đi chơi thuyền”, “Lá thuyền ước mơ”

2. Đồ dùng của trẻ:

- Trang phục, đầu tóc gọn gàng, micro,...

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé

- Cô đọc câu đố:

“Làm bằng gỗ
Nổi trên sông
Có bướm giồng

Nhanh tới bên”

Là cái gì ?

+ Đó là cái gì nhỉ? Thuyền là PTGT đường gì?

+ Thuyền buồm dùng để làm gì?

- Cô khái quát lại: Các con ạ! Thuyền buồm là PTGT đường thủy, thuyền buồm chở người, chở hàng. Hình ảnh thuyền buồm không chỉ xuất hiện trong các bức tranh mà còn được chú Trần Kiết Tường thể hiện trong bài hát “ Em đi chơi thuyền” rất sinh động nữa đây.

2. Hoạt động 2 : Bé tập làm ca sĩ.

- Cô hát lần 1 cho trẻ nghe: kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên nhạc sĩ sáng tác.

+ Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về các bạn nhỏ được bố mẹ đưa đi chơi thảo cầm viên, các bạn thích chơi thuyền con vịt, thuyền con rồng và mẹ đã dặn các bạn nhỏ khi ngồi trên thuyền phải ngồi yên để đảm bảo an toàn giao thông đấy.

- Cô hát lần 2 cho trẻ nghe: kết hợp với nhạc.

- Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần. Cô sửa sai, sửa giọng cho trẻ.

- Cô cho trẻ hát thi đua theo nhiều hình thức: Thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

+ Hát thi đua theo tay cô: Cô đưa tay về phía tổ nào thì tổ đó hát. Cô bao quát sửa sai cho trẻ.

- Hỏi lại trẻ tên bài hát và nhạc sĩ sáng tác.

- Cô cho trẻ hát lại bài hát 1 lần.

- Cô giáo dục, khen ngợi trẻ.

3. Hoạt động 3 : Bé nghe cô hát.

- Cô giới thiệu bài hát: “ Lá thuyền ước mơ” – sáng tác Thảo Linh.

- Cô hát lần 1 cho trẻ nghe: kết hợp thể hiện tình cảm, ánh mắt nét mặt.

+ Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về những ước mơ hồn nhiên giản dị của bạn nhỏ, đã gửi gắm ước mơ của mình vào trong chiếc thuyền lá, chào đón cuộc đời mới với đầy tình yêu thương của bạn bè trên khắp 3 miền đất nước, tình yêu đó gắn liền với những con thuyền lướt sóng ra khơi.

- Cô hát lần 2: kết hợp động tác minh họa, khuyến khích trẻ hưởng ứng theo cô.

- Hỏi trẻ tên bài hát và tên nhạc sĩ sáng tác.

4. Hoạt động 4 : Vui cùng âm nhạc.

- Cô giới thiệu trò chơi: “Giai điệu vui nhộn”.

- Cách chơi: Cho trẻ đứng dậy đi thành vòng tròn và nghe đoạn nhạc. Nếu đoạn nhạc nhanh thì trẻ làm động tác nhanh, nếu đoạn nhạc chậm trẻ làm động tác chậm, nhạc bình thường thì trẻ đi bình thường.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô bao quát động viên, khuyến khích trẻ chơi.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:43 27/08/2025
bởi Vũ Thị Lam (c0bh_lamvt) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ 3 ngày 18 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Đề tài: Khám phá phương tiện giao thông đường thủy

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên 1 số PTGT đường thủy: thuyền buồm, ca nô, tàu thủy.
- Trẻ nhận biết 1 số đặc điểm nổi bật của PTGT đường thủy là chạy ở dưới nước

2 Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Giáo dục trẻ chấp hành đúng luật lệ an toàn giao thông.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng của cô:

- Hình ảnh 1 số PTGT đường thủy
- Nhạc bài hát: “Em đi chơi thuyền”, “Lá thuyền ước mơ”,...

2. Đồ dùng của trẻ:

- Lô tô các phương tiện giao thông đường thủy

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng trẻ.

- Cô cùng trẻ hát bài: “Em đi chơi thuyền”
- Trong bài hát nhắc đến loại PTGT nào?
- Thuyền là PTGT đường gì?
- Ngoài thuyền ra chúng mình còn biết những loại PTGT đường thủy nào nữa?
- Cô khái quát lại: Có rất nhiều các PTGT đường thủy, mỗi PT có những đặc điểm riêng biệt hôm nay cô cùng chúng mình sẽ cùng nhau khám phá các PTGT đường thủy nhé.

2. Hoạt động 2: Tìm hiểu về các PTGT đường thủy

*** Thuyền buồm**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh thuyền buồm và trò chuyện về nội dung hình ảnh
- + Cô có bức tranh về phương tiện gì? Thuyền buồm là PTGT đường gì?
- + Thuyền buồm có những đặc điểm gì nổi bật? Cánh buồm có lợi ích gì?
- + Thuyền buồm đi ở đâu? Thuyền buồm dùng để làm gì?
- Cô khái quát: Thuyền buồm là PTGT đường thủy, thuyền có 2 cánh buồm lớn, thuyền chạy được là nhờ sức gió thổi vào cánh buồm, thuyền dùng chở người và hàng hóa

* **Tàu thủy**

- Cô đọc câu đố về tàu thủy cho trẻ đoán:
 “Thân hình bằng sắt
 Nổi nhẹ trên sông
 Chở chú hải quân
 Tuần tra trên biển”.
 Là gì?
- + Cô có hình ảnh gì đây?
- + Tàu thủy có đặc điểm gì? Tàu thủy làm bằng gì?
- + Tàu thủy dùng để làm gì? Tàu thủy là PTGT đường gì?
- Tàu thủy chạy bằng gì?
- Cô khái quát: Tàu thủy được làm bằng sắt, tàu thủy có đầu tàu, thân tàu, đuôi tàu, tàu thủy dùng để chở các chú hải quân tuần tra trên biển bảo vệ tổ quốc

* **Ca nô**

- Ngoài thuyền buồm, tàu thủy ra con nhìn xem cô còn có hình ảnh gì nữa đây?
- Đây là gì vậy?
- Ca nô có những bộ phận nào? Đây là gì?
- Còn đây là phần gì? Cuối cùng là phần gì?
- Ca nô đi ở đâu? Ca nô là phương tiện giao thông đường gì?
- Ca nô dùng để làm gì?
- Cô khái quát: ca nô gồm phần đầu phần thân và phần đuôi, ca nô dùng để chở người, ca nô là phương tiện giao thông đường thủy mà các chú cảnh sát biển hay dùng để đi tuần tra trên sông nước đấy..

* **So sánh**

- Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau: Tàu thủy và thuyền buồm..

+ Giống nhau: dùng để chở người, chở hàng.
+ Khác nhau: Tàu chạy bằng động cơ, tốc độ nhanh hơn, còn thuyền buồm đi được là nhờ có sức gió, đi chậm hơn, thuyền nhỏ hơn tàu thủy.

- Cho trẻ xem hình ảnh ngôi quy định, tuân thủ quy định an toàn khi ngồi trên tàu, thuyền...
- Trẻ nhận xét, ngồi đúng số người quy định, ngồi vào giữa, khi ngồi trên thuyền qua phà, đò có phao...
- Mở rộng ngoài phương tiện giao thông trên các con còn biết phương tiện nào đi dưới nước: phà, xà lan, ca nô

3. Hoạt động 3: Trò chơi tặng bé

+ TC1: *Chọn nhanh theo yêu cầu*

- Cách chơi: Cô giới thiệu đặc điểm của PTGT trẻ chọn và giơ lên. Cô nói tên PTGT trẻ nói đặc điểm.
- Cô bao quát trẻ, nhận xét trẻ chơi.

+ TC2: “Về đúng bến”.

- Cách chơi: cô phát cho mỗi trẻ 1 PTGT, cho trẻ vừa đi vừa hát bài hát “Lá thuyền ước mơ”. Khi có hiệu lệnh “về đúng bến” thì trẻ cầm trên tay PTGT nào thì chạy thật nhanh về bến có PTGT đó.

- Luật chơi: Bạn nào chạy về bến sai sẽ phải nhảy lò cò.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô nhận xét và động viên trẻ sau khi chơi

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 4 ngày 19 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN TCKNXH
Đề tài: Kỹ năng an toàn khi ngồi trên tàu thuyền

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm, nơi hoạt động của một số PTGT đường thủy. Biết một số quy định đảm bảo an toàn khi đi trên tàu thuyền

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tự mặc áo phao, ngồi yên khi đi lên xuống.
- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chấp hành đúng khi tham gia trên thuyền. Trẻ chú ý tham gia mọi hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Mô hình tàu, thuyền, video người ngồi trên tàu, thuyền.
- Áo phao, ghế ngồi .
- Tranh ảnh hành vi đúng- sai, 2 bảng gài...
- Nhạc bài hát: “Em đi chơi thuyền”, “ Chiếc thuyền nan”.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. HĐ1: Bé vui ca hát.

- Cô cùng trẻ hát bài “Chiếc thuyền nan”
- Đàm thoại:
 - + Trong bài hát có nhắc tới PTGT gì?
 - + Thuyền là PTGT đường gì?
 - + Thuyền hoạt động ở đâu?
- Các con có thích đi chơi thuyền không?
- Khi đi chơi thuyền các con phải như thế nào?

2. HĐ2: An toàn khi tham gia trên thuyền

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về cách mà các bạn nhỏ khi tham gia đi tàu, thuyền an toàn.
- + Các bạn nhỏ đã cùng nhau đi đâu?

- + Khi đi thuyền bạn mặc gì?
- + Ai có nhận xét gì về hành vi của bạn khi đi thuyền nào?
- + Khi ngồi trên thuyền bạn ngồi như thế nào?
- + Khi xuống thuyền bạn như thế nào?

- Cô khái quát lại: Khi đi thuyền chúng ta phải mặc áo phao, khi ngồi trên thuyền không được nô nghịch thò đầu, thò tay xuống nước, xuống thuyền phải xếp hàng lần lượt chen lẫn xô đẩy nhau.

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về cách mà các bạn nhỏ khi tham gia giao thông không an toàn.

+ Ai có nhận xét gì về hành vi của bạn khi đi thuyền?

- Khi đi thuyền các bạn như thế nào?

+ Hành vi của bạn đúng hay sai? Vì sao?

- Cô khái quát lại: Bạn khi đi thuyền không mặc áo phao còn thò tay xuống nghịch nước khi xuống thuyền không xếp hàng chạy nhảy như vậy là hành vi sai chưa tuân thủ quy định khi ngồi trên tàu thuyền.

- Tại sao khi đi thuyền các bạn nhỏ cần phải mặc áo phao và có người lớn đi cùng?

- Ở nhà các con được đi thuyền với ai?

- Được đi chơi thuyền cùng bố, mẹ và các bạn, các con cảm thấy như thế nào?

- Có bạn nào khi đi chơi cùng mà không có người lớn đi cùng không?

- Khi đi chơi thuyền không có người lớn đi cùng thì các con cảm thấy thế nào?

- Vậy để an toàn khi tham gia giao thông trên thuyền các con phải làm gì?

- Giáo dục trẻ khi đi thuyền phải mặc áo phao, ngồi yên không nô nghịch, cúi đầu thò tay, chân xuống nước, xếp hàng lần lượt khi xuống thuyền.

+ **Bé cùng trải nghiệm**

- Cô hướng dẫn trẻ cách mặc áo phao.

- Bước 1: Mở nút khóa. Dùng 2 ngón tay bấm vào hai bên chốt để mở khóa.

- Bước 2: Mặc áo phao lên người. Thực hiện mặc áo phao lên người như các loại áo thông thường.

- Bước 3: Đóng nút khóa lại

- Bước 4: Kiểm tra lại các nút khóa đã được đóng chắc chắn, an toàn.

- Cô cho trẻ lên thực hành mặc áo phao.

- Hỏi trẻ vừa được làm gì?

- Cô kiểm tra nhận xét trẻ mặc áo phao .

- Cô đóng vai làm người lái thuyền thông báo : Alô...Alô...sắp đến giờ thuyền rời bến đề nghị hành khách hãy xếp hàng di chuyển lên tàu, thuyền (Cho trẻ xếp thành 2 hàng)

- Cho trẻ lên thuyền đi du lịch.

3. HĐ3: Vui chơi cùng bé.

+ **TC: Ai nhanh hơn.**

- Cách chơi: 2 bạn chèo thuyền di chuyển từ điểm xuất phát di chuyển đến bờ sau đó gắn các hình ảnh lên bảng.

- Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc đội nào gắn được nhiều hình ảnh đúng theo yêu cầu của cô đội đó sẽ chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ.

- Cô kiểm tra và nhận xét trẻ.

- Kết thúc cho trẻ hát: “ Em đi chơi thuyền”

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:43 27/08/2023
bởi Vũ Thị Lam (c0bh_lamvt) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ 5 ngày 20 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ
Đề tài: Vẽ thuyền trên biển (Đề tài)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết dùng các nét vẽ phối hợp lại với nhau để tạo thành những chiếc thuyền trên biển (Nét xiên, nét thẳng, nét xiên trái, nét xiên phải, nét cong trên, cong dưới) theo ý thích của trẻ.

2. Kỹ năng

- Trẻ biết cách sắp xếp bố cục bức tranh hài hòa cân đối.
- Phát triển tư duy, khả năng sáng tạo của trẻ.
- Rèn luyện kỹ năng cầm màu và tô màu cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh của cô: + Tranh 1: Cảnh thuyền buồm trên biển lúc hoàng hôn
+ Tranh 2: Thuyền ra khơi
+ Tranh 3: Các loại tàu thuyền về bến.
- Giấy a4, sáp màu, bàn,...
- Nhạc bài hát: “ Em đi chơi thuyền”, “ Chiếc thuyền nan”, “Lá thuyền ước mơ”,...

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô cho trẻ chơi: Chèo thuyền trên cạn.
- Chào mừng các con chuẩn bị đến với khu vui chơi trải nghiệm “Những chiếc thuyền xinh”
+ Chúng ta cùng lên thuyền thôi.
- Cô cho trẻ hát bài: “Em đi chơi thuyền”

2. Hoạt động 2: Bé khéo tay.

- Cô cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại:

* *Tranh 1: Vẽ thuyền buồm trên biển lúc hoàng hôn*

- + Tranh vẽ gì vậy các con? Thuyền có buồm người ta gọi là thuyền gì?

- + Cánh buồm giống hình gì? Thuyền buồm gồm có những bộ phận nào?
- + Thân thuyền giống hình gì?
- + Cô vẽ cánh buồm bằng những nét gì? (Nét thẳng và một nét cong).
- + Ngoài những chiếc thuyền bạn nào giúp cô xem trong tranh còn có gì nữa?
- + Muốn vẽ được thuyền buồm các con phải vẽ như thế nào?
- + Cô giải thích cách vẽ: Để vẽ được chiếc thuyền này thì tay phải con cầm bút, tay trái giữ giấy, vẽ 2 nét ngang và hai nét xiên tạo thành thân thuyền, sau đó con vẽ thêm 1 nét thẳng đứng và một nét cong tạo thành cánh buồm và vẽ tiếp cánh buồm thứ hai.

*** Tranh 2: Vẽ thuyền ra khơi**

- + Tranh vẽ gì vậy các con? Chiếc thuyền có màu gì?
- + Sóng biển trông như thế nào?
- + Các con có biết thuyền ra khơi vào lúc nào không?
- + Vì sao các con biết thuyền ra khơi vào lúc bình minh? (Vì ông mặt trời vừa nhô lên cao, bầu trời có nhiều mây bay)
- + Muốn vẽ được thuyền buồm lúc ra khơi các con phải vẽ như thế nào?
- + Cô giải thích cách vẽ: Để vẽ được chiếc thuyền buồm này tay phải con cầm bút, tay trái giữ giấy, vẽ 2 nét ngang và hai nét xiên tạo thành thân thuyền, sau đó con vẽ thêm 1 nét thẳng đứng và 2 nét xiên thành hình tam giác dính vào thân thuyền tạo thành cánh buồm, sóng biển là những nét cong liền nhau, rồi cô vẽ thêm ông mặt trời và đám mây nữa cho bức tranh thêm đẹp.

*** Tranh 3: Thuyền về bến**

- + Bức tranh này có gì khác so với các bức tranh trước.
- + Các loại tàu, thuyền lúc này đang ở đâu?
- + Các con hãy đếm xem có bao nhiêu chiếc thuyền?
- + Chiếc thuyền ở gần và chiếc thuyền ở xa có gì khác nhau?
- Cô khái quát lại: Bức tranh vẽ rất nhiều chiếc thuyền, chiếc thuyền ở gần thì được vẽ to và tô màu đậm hơn, chiếc thuyền ở xa vẽ nhỏ và tô màu nhạt hơn.

*** Hỏi ý định của trẻ**

- + Con thích vẽ gì? Cách vẽ như thế nào?
- + Con sẽ chọn những màu gì để tô màu cho bức tranh thêm đẹp?
- + Bạn nào có ý tưởng giống bạn?
- + Khi vẽ ngồi như thế nào? cầm bút bằng tay nào? Và cầm bút bằng mấy đầu ngón tay?

*** Trẻ thực hiện:**

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng và về chỗ thực hiện
- Cô đi đến từng nhóm bao quát, gợi ý những trẻ còn chậm, động viên, khuyến khích trẻ.

3. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ nhận xét bài bạn và giới thiệu bài mình.
- Con thích bài nào? Vì sao?
- Đây là bài của con? Con vẽ gì? Con sẽ đặt tên cho sản phẩm của mình là gì?
- Cô nhận xét khuyến khích động viên trẻ.
- Cho trẻ mang bài đến phòng triển lãm tranh kết hợp với bài hát “Lá thuyền ước mơ”

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:43 27/05/2025
bởi Vũ Thị Lam (c0bh_lamvt) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ 6 ngày 21 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Làm quen nhóm chữ cái g, y

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm chữ cái g, y có trong từ.
- Trẻ nhận ra chữ cái g, y trong tiếng việt và từ. Trẻ nhận ra điểm giống nhau và khác nhau của chữ cái g, y.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng phát âm, so sánh và phân biệt các chữ cái g, y.
- Rèn kỹ năng chơi các trò chơi chữ cái
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ qua các hoạt động.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Hình ảnh: Thuyền thúng,
- Bộ chữ cái rời: g, y có kích thước to hơn kích thước của trẻ
- Nhạc bài hát: “Chiếc thuyền nan”, “Em đi chơi thuyền”,...
- Tranh thơ chữ to bài: “Cô dạy con”

2. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 rổ có chứa chữ cái: g, y.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé

- Cô cùng trẻ hát bài: “Chiếc thuyền nan”.
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Bài hát nói về PTGT đường gì?
- + Thuyền thường chạy ở đâu?
- Cho trẻ kể về một số phương tiện giao thông đường thủy mà trẻ biết.

- Cô khái quát lại: Thuyền là PTGT đường thủy, thuyền chạy dưới nước và dùng để chở hàng hóa, chở người.

2. Hoạt động 2: Làm quen với chữ cái: g, y

- Cô cho trẻ xem hình ảnh: “Thuyền thúng”.
- Dưới hình ảnh thuyền thúng cô có từ “Thuyền thúng” cô mời các con đọc từ “thuyền thúng” (cả lớp đọc 2-3 lần)
- Trong từ “thuyền thúng” có chữ cái nào mà chúng mình đã được học. Cô mời một bạn lên chọn và phát âm chữ đã học.
- Cô giới thiệu chữ cái chưa học: “g, y”.

*** Làm quen chữ: g**

- Cô đọc mẫu chữ “g” 2-3 lần.
- Cô giới thiệu cách phát âm: Để phát âm chữ “g” các con mở tròn miệng vừa phải rồi phát âm.
- Cô mời cả lớp phát âm chữ “g”
- Mời từng tổ, cá nhân trẻ phát âm. (cô chú ý sửa sai).
- Cho trẻ quan sát và nêu cấu tạo của chữ “g” theo ý hiểu của trẻ
- Cô khái quát lại: Chữ g gồm 1 nét cong tròn bên trái và 1 nét móc bên phải.
- Cô gọi 2 - 3 trẻ nhắc lại cấu tạo chữ “g”
- Cô giới thiệu: chữ G in hoa, chữ “g” in thường, viết thường tuy có cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “g”
- Cô cho cả lớp phát âm 3 kiểu chữ.

*** Làm quen chữ: y**

- Cô đọc mẫu chữ “y” 2 -3 lần
- Cô giới thiệu phát âm: Để phát âm chữ “y” các con mở miệng vừa phải và phát âm.
- Cô cho trẻ đọc 2-3 lần (cô sửa sai cho trẻ)
- Mời từng tổ, cá nhân trẻ phát âm. (cô chú ý sửa sai).
- Cô cho trẻ quan sát nêu cấu tạo của chữ “y” theo ý hiểu của trẻ.
- Cô khái quát lại: chữ “y” gồm 2 nét xiên một nét xiên trái ngắn và một nét xiên phải dài.
- Cô gọi 2 - 3 trẻ nhắc lại cấu tạo chữ “y”
- Cô giới thiệu: chữ Y in hoa , chữ “ y” in thường , viết thường tuy có cách viết khác nhau nhưng đều đọc là y.
- Cho cả lớp phát âm 3 kiểu chữ

*** So sánh : g, y.**

- Chữ g và chữ y giống nhau: cả hai chữ đều có 2 nét.
- Chữ g và chữ y khác nhau: chữ g gồm 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét móc dài phía dưới bên phải, còn chữ y gồm 1 nét xiên ngắn bên trái và một nét xiên dài bên phải.

- Hỏi lại trẻ về các chữ cái vừa học.

3. Hoạt động 3: Vui chơi cùng bé

+ TC 1: Thi ai nhanh:

- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

- Cách chơi: Mỗi trẻ có 1 rổ đựng lô tô chữ cái g và chữ cái y. Khi cô nói tên chữ cái hoặc nêu cấu tạo của chữ cái nào thì trẻ chọn nhanh chữ cái trong rổ giơ lên và phát âm.

- Luật chơi: Trẻ phải giơ đúng chữ và phát âm đúng theo yêu cầu của cô

- Cô cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ, xử lý tình huống.

+ TC 2 : Đội nào nhanh hơn

- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 3 đội khi bản nhạc bắt đầu bạn đầu tiên ở các đội nhanh chân lên cầm bút tìm chữ “g, y” có trong bài thơ: “Cô dạy con”. Khi bản nhạc kết thúc đội nào tìm, gạch chân được nhiều và đúng là đội thắng cuộc.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được gạch chân 1 chữ.

- Cô cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ, khen ngợi trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 7 ngày 22 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ.

Đề tài: Ôn vận động múa bài “Đố bạn” – sáng tác Hồng Ngọc

Trò chơi âm nhạc: Đoán tên bạn hát

Nghe hát bài: “Chú voi con ở bản Đôn” – Tác giả: Phạm Tuyên

I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả.
- Trẻ biết hát và vận động minh họa theo đúng lời bài hát, thể hiện được nhịp điệu vui tươi của bài hát qua các động tác múa minh họa.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng múa tự tin và kết hợp các động tác mềm dẻo, linh hoạt.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường sống và yêu quý các con vật quý hiếm.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

* Đồ dùng của cô:

- Nhạc bài hát: “Đố bạn”, “ Chú voi con ở bản Đôn”
- Dụng cụ âm nhạc: micro,...

* Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé cùng đoán nhé

- Cô cho trẻ nghe đoạn nhạc trong bài hát.
- Cô hỏi trẻ nhạc bài hát gì? Bài hát: “ Đố bạn” của tác giả nào?
- Cô cho cả lớp hát lại bài hát 1 lần.

2. Hoạt động 2: Bé cùng múa hát.

- Cô hỏi trẻ bài hát còn có thể kết hợp vận động gì?

- Cô khái quát lại và giới thiệu cho trẻ vào vận động múa.

- Cô múa lần 1: cho trẻ quan sát.

- Cô múa lần 2: phân tích từng động tác múa cho trẻ quan sát.

+ Động tác 1: “Trèo cây nhanh thoăn thoắt đồ bạn biết con gì” tay trái cô chống hông, tay phải cô chỉ về phía trước và chân nhún theo nhạc. Sau đó cô thu tay phải về chống hông, tay trái chỉ về phía trước và chân cũng nhún theo nhạc.

+ Động tác 2: “Đầu đội hai cái ná đúng là chú hươu sao” cô đặt hai tay lên đầu vẫy vẫy làm sừng của con hươu. Người lắc lư theo nhạc.

+ Động tác 3: “Hai tai to phành phạch đó là chú voi to” hai tay giơ lên cầm tai. Kết hợp người lắc lư theo nhạc.

+ Động tác 4: “Trông xem kia, trông xem kia. Ai đi như thế kia” tay trái cô chống hông, tay phải cô chỉ về phía trước và chân nhún theo nhạc. Sau đó cô thu tay phải về chống hông, tay trái chỉ về phía trước và chân cũng nhún theo nhạc.

+ Động tác 5: “Phục phịch phục phịch đó là bác gấu đen” hai tay buông thẳng đánh theo nhịp kết hợp giẫm chân theo nhạc.

- Cô phân tích từng động tác một xong cô hỏi trẻ các động tác múa ntn?

- Cô mời cả lớp múa cùng cô 2-3 lần. (Cô chú ý sửa sai)

- Thi đua nhóm, cá nhân hát dưới mọi hình thức. sửa sai cho trẻ.

- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?

- Mời 1 trẻ múa đẹp lên múa cho cả lớp quan sát.

- Cô mời cả lớp vận động múa lại 1 lần.

3. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc.

- TC: “Đoán tên bạn hát”. Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi cho trẻ.

+ Cách chơi: Cô mời 1 trẻ lên đội mũ chóp. Mời trẻ khác lên hát khi hát xong thì bạn đội mũ chóp phải đoán được tên bạn vừa hát

+ Luật chơi: Nếu đoán sai thì bạn đội mũ chóp phải nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô nhận xét trẻ chơi.

4. Hoạt động 4: Thuởng thức âm nhạc.

- Cô giới thiệu bài hát: “Chú voi con ở bản Đôn” của tác giả Phạm Tuyên.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1: kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Cô hát lần 2: kết hợp động tác minh họa. Cô khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả. Cô khen ngợi trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Huệ

Vũ Thị Lam